

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠNG GIANG  
TỈNH BẮC GIANG  
Bản án số: 30/2017/HSST  
Ngày 23/6/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Thìn

Ông Ngô Thanh Xuân

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Đỗ Ngọc Tình - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2017, tại nhà văn hóa thôn Phi Mô, xã Phi Mô, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2017/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trịnh Trọng Tr** - sinh năm: 1991 (tên gọi khác: không)

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Ph.M, xã Ph.M, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.  
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 11/12. Con ông: Trịnh Trọng Ng, sinh năm: 1965; con bà: Dương Thị L, sinh năm: 1965. Bị cáo có 02 anh, em, bản thân là thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2011

-Tiền sự: Không; Tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2017 đến ngày xét xử. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị H. Y**, sinh năm: 1991 (tên gọi khác: không)

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Q.TH 3, xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Văn hóa 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Nguyễn Đức Tr, sinh năm: 1965, con bà: Phạm Thị Đ, sinh năm 1965; Bị cáo có hai chị, em, bản thân là thứ 2. Chồng: Bùi Văn L, sinh năm: 1986 (đã ly hôn); con: có một con sinh năm 2010.

Tiền án: không; Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2017 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

**-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Ph.M xã Ph.M, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

3. Anh Trịnh Trọng B, sinh năm: 1987 (có mặt)

Địa chỉ: thôn Ph.M, xã Ph.M, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

4. Anh Đinh Văn H, sinh năm: 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 77, đường LL, phường LL, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang

#### **NHẬN THẤY**

***Bị cáo Trịnh Trọng Tr, Nguyễn Thị H.Y bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:***

Trịnh Trọng Tr và Nguyễn Thị H.Y có quan hệ tình cảm với nhau từ cuối năm 2016. Tr là người nghiện ma túy đá. Để có ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời, khoảng 09 giờ ngày 16/02/2017 Tr bắt ô tô khách xuống công bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, mục đích để mua ma túy. Đến nơi Tr gặp một người phụ nữ khoảng 30 tuổi (Tr khai không biết tên, tuổi, địa chỉ) hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá, người phụ nữ đó nhận tiền và bán cho Tr một gói ma túy đá. Tr cất gói ma túy vào túi quần rồi bắt xe ô tô khách về nhà, sau đó Tr chia một ít ma túy vào hai túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh và để vào trong hộp nhựa ở gầm giường ngủ của Tr, Y; chia một ít ma túy đá vào gói giấy bạc màu trắng cài ở sườn vỏ bao thuốc lá hiệu “White Horse” để ở giường bỏ không trong nhà, số ma túy còn lại Tr để ở trong hộp nhựa màu trắng xanh có nắp đậy trên nắp có chữ “Hộp bảo quản thực phẩm Four Lock”.

Khoảng 10 giờ ngày 23/02/2017, Tr và Y đang ngủ thì Đinh Văn H là bạn nghiện với Tr đi cùng anh Khúc Ngọc A, sinh năm 1985 ở Chàng 1, Thị trấn LN, huyện LN đến nhà Tr. H đứng trước cửa nhà gọi Tr vài câu thì Tr, Y tỉnh dậy, Tr vẫn nằm trên giường còn Y ra mở cửa. H bảo Y “bán cho cái ba”, Y hiểu ý H đặt vấn đề mua 300.000 đồng ma túy đá vì Y biết Tr nghiện ma túy và có ma túy để bán. H đưa cho Y 300.000 đồng, Y cầm tiền đi vào để tiền ở giường, Tr ngồi dậy lấy trong hộp nhựa màu trắng xanh có chữ “hộp bảo quản thực phẩm Four Lock” ở gầm giường đang nằm đưa cho Y 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, ở đầu túi có viền xanh bên trong là ma túy đá và bảo Y đưa cho H, Y cầm túi ma túy đưa cho H rồi đóng cửa, quay lại giường để ngủ tiếp thì bị Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng gồm:

-01 túi nilon màu trắng, một đầu rãnh khóa bằng nhựa ở đầu có viền màu xanh bên trong túi đựng tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy Methamphetamine thu tại túi quần của Đinh Văn H; Thu 300.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam tại giường ngủ của Tr;

- Khám xét tại nhà Tr thu: 01 hộp nhựa bên trong có một túi nilon màu trắng, một đầu rãnh khóa bằng nhựa ở đầu có viền màu xanh bên trong túi đựng tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy Methamphetamine tại gầm giường ngủ của Tr và Y 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse ở sườn vỏ bao có một gói giấy bạc màu trắng, bên trong là tinh thể màu trắng nghi là chất Methamphetamine tại giường ngủ bỏ không trong nhà Tr; 01 hộp nhựa màu trắng, xanh có nắp đậy trên có chữ “Hộp bảo quản thực phẩm Four Lock” bên trong có một đoạn ống nhựa màu xanh

và các tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy Methamphetamine tại gầm giường ngủ của Tr, Y;

Ngoài ra còn thu: 01 hộp nhựa màu trắng không có nắp, có hai ngăn tại giường ngủ của Tr, Y; 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Trọng Tr và 10.500.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 98M1-108.35; ) chứng minh nhân dân của Nguyễn Thị H Y.

Vật chứng thu giữ nghi là ma túy, cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Bắc Giang đã niêm phong, gửi giám định. Tại kết luận giám định số 246/KL-PC54 ngày 24/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

-Trong phong bì thư ký hiệu “QT” được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong một túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, mép túi có viền màu xanh là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,064 gam.

-Trong phong bì thư ký hiệu “KX1” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong một túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, mép túi có viền màu xanh là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,085 gam.

-Trong phong bì ký hiệu “KX2” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong một gói giấy bạc màu trắng tại sườn ngoài của vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “White Horse” là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,069 gam.

-Trong phong bì có ký hiệu “KX3” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 hộp nhựa màu trắng, xanh có nắp đậy trên có chữ “Hộp bảo quản thực phẩm Four Lock” là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 2,805 gam.

Bản cáo trạng số 34/KSĐT ngày 06/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố các bị cáo Trịnh Trọng Tr, Nguyễn Thị H.Y về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Trọng Tr, bị cáo Nguyễn Thị H Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1, khoản 5 điều 194, Điểm p khoản 1 điều 46; Điều 33, điều 20, điều 53 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tr từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/02/2017. Phạt bổ sung bằng tiền đối với Tr 5.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 điều 194, Điểm p khoản 1 điều 46; Điều 33, điều 20, điều 53 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/2/2017. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với Y.

Về vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 04 phong bì thư dán kín niêm phong có chữ ký của Phạm Hữu Nam và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang, bên trong phong bì là ma túy Methamphetamine được hoàn lại sau khi giám định.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp nhựa màu trắng không có nắp, có hai ngăn;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo Tr: 01 ví giả da màu đen; 01 chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Trọng Tr; 01 điện thoại Nokia màu đen; Trả lại cho bị cáo Y 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị H Y, 01 điện thoại Nokia màu xanh đen. Tạm giữ điện thoại của Tr, Y để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra kiểm sát viên còn đề nghị xem xét về án phí hình sự, quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Trọng Tr, bị cáo Nguyễn Thị H Y đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Y khai không biết Tr mua ma túy ở đâu, nhưng có biết Tr sử dụng ma túy và có ma túy để bán, khi H hỏi “bán cho cái ba” bị cáo biết H hỏi mua ma túy và đã trực tiếp cầm tiền của H, cầm ma túy đưa cho H, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật. Bị cáo Tr khai nhận đã mua số ma túy của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang với giá 2.000.000 đồng. Mục đích mua ma túy về sử dụng và có ai có nhu cầu thì bị cáo bán để kiếm lời. Toàn bộ số ma túy mua về bị cáo chưa sử dụng cho bản thân, mới bán cho H 300.000 đồng thì bị bắt. Toàn bộ số ma túy đã bán cho H và số ma túy bị cáo cất giấu trong nhà đều đã bị công an thu giữ, niêm phong. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Các bị cáo không có ý kiến bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì và xin HĐXX xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

### **XÉT THẤY:**

Lời khai của bị cáo Trịnh Trọng Tr và Nguyễn Thị H.Y tại phiên tòa đã khai nhận rõ về hành vi phạm tội: Ngày 16/02/2017 bị cáo Tr xuống khu vực cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang và mua một gói ma túy của một người phụ nữ không quen biết với giá 2.000.000 đồng, mục đích về sử dụng và có ai mua thì Tr bán để kiếm lợi nhuận. Số ma túy mua được Tr mang về chia ra để vào một túi nilon, 01 gói giấy bạc kẹp ở sườn ngoài vỏ bao thuốc lá và ở hộp đựng thực phẩm và Tr chưa sử dụng. Khoảng 10 giờ ngày 23/02/2017, khi Tr và Y đang ngủ tại nhà của Tr ở thôn Ph.M, xã Ph.M, huyện LG thì có Đinh Văn H đến gọi cửa, Y ra mở cửa thì H bảo Y “bán cho một cái ba”, Y hiểu là H muốn mua ba trăm nghìn tiền ma túy đá, H đưa cho Y 300.000 đồng, Y cầm tiền để vào trong giường, Tr đã lấy trong hộp nhựa màu trắng xanh có chữ “hộp bảo quản thực phẩm Four Lock” một

túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, ở đầu túi có viền màu xanh bên trong là ma túy đá đưa cho Y và bảo Y cầm đưa cho H, Y cầm túi ma túy đưa cho H xong quay vào nhà thì bị công an Tỉnh Bắc Giang bắt quả tang, toàn bộ số ma túy Tr cất giữ trong nhà và số ma túy đã bán cho Đinh Văn H đều đã bị thu giữ, niêm phong ngay khi cơ quan điều tra bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo Tr, bị cáo Y tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm và được chứng minh bằng biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do công an tỉnh Bắc Giang lập hồi 10 giờ 15 phút ngày 23/02/2017, được chứng minh bằng vật chứng thu giữ và kết luận giám định số 246/KL-PC54 ngày 24/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang xác định số ma túy Tr, Y bán cho H đã niêm phong trong phong bì thư “QT” gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,064 gam và số ma túy Tr tàng trữ với mục đích sử dụng và bán kiếm lời đã được niêm phong trong các phong bì thư ký hiệu “KX1”, “KX2”, “KX3” đều là chất ma túy methamphetamine có tổng khối lượng 2,959 gam.

Hành vi của Trịnh Trọng Tr đã thực hiện là hành vi bán trái phép chất ma túy, tàng trữ ma túy để bán cho người khác nhằm mục đích kiếm lời, hành vi của Nguyễn Thị H.Y đã trực tiếp giúp sức cho Tr thực hiện việc bán trái phép chất ma túy. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến lĩnh vực quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật hình sự, gây những tác hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, đe dọa sức khỏe, tính mạng con người và là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm nguy hiểm khác. Như vậy, hành vi của bị cáo Tr, bị cáo Y đã đủ yếu tố cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Tr, bị cáo Y theo tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về vai trò: Đây là vụ án có đồng phạm mang tính chất giản đơn, bị cáo Tr là người trực tiếp mua ma túy về, chia lẻ ma túy cất giấu, cùng Y bán ma túy để thu lợi bất chính nên có vai trò thứ nhất. Bị cáo Y là người đã thực hiện hành vi cầm tiền H đưa cho và cầm ma túy Trg giao để đưa cho H, hành vi của Y là hành vi giúp sức tích cực phải chịu trách nhiệm đồng phạm với Tr, nên Y có vai trò thứ hai sau Trường.

Về nhân thân: Bị cáo Tr, Y đều chưa có tiền án, tiền sự, nhưng đều không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo là Tr còn là người nghiện ma túy, trước khi bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tháng 12/2016 Tr đã bị bắt vì có hành vi “Mua bán, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” đến nay chưa xét xử, trong thời gian tại ngoại, bị cáo đã phạm tội.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tr, bị cáo Y không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS.

Từ những đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Trg, bị cáo Y, HĐXX cân nhắc mức hình phạt tương xứng với hành vi của mỗi bị cáo. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được những tác hại của ma túy đối với con người, xã hội nhưng vẫn bất chấp thực hiện hành vi nhằm mục đích kiếm lời, vì vậy HĐXX xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục thành công dân sống có ích cho xã hội, đồng thời nhằm mục đích răn đe, giáo dục, cảnh tỉnh cho những người có ý định làm ăn bất chính.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự phạt từ 05 triệu đến 10 triệu đồng đối với bị cáo Trường, Yến để sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 98M1-108.35 thu giữ tại nhà Tr là xe của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 ở Thôn Ph.M, xã Ph.M; 01 chiếc điện thoại Iphone 4 màu trắng và số tiền 10.500.000 đồng là của anh Trịnh Trọng B cho Tr mượn, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện LG đã trả cho chủ sở hữu. Hội đồng xét xử xét thấy là đúng pháp luật.

Vật chứng là số ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định trong bốn phong bì thư có ký hiệu “QT”, “KX1”, “KX2”, “KX3”, đã được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên Phạm Hữu Nam cần tịch thu tiêu hủy.

01 hộp nhựa màu trắng không có nắp, có hai ngăn; 01 ví da màu đen đã cũ của bị cáo Trường bị cáo không yêu cầu trả lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 300.000 đồng thu giữ là tiền Tr, Y bán ma túy cho H cần tịch thu sung công quỹ nhà nước

Trả lại cho bị cáo Tr: 01 chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Trọng Tr; 01 điện thoại Nokia màu đen; Trả lại cho bị cáo Y 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị H .Y, 01 điện thoại Nokia màu xanh đen, nhưng tạm giữ điện thoại của các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Đối với người phụ nữ Tr khai đã bán ma túy cho Tr ở cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đó, cơ quan điều tra không thể xác minh làm rõ, Viện kiểm sát không đề cập xử lý nên HĐXX không xem xét trong vụ án này.

Đối với Đinh Văn H có hành vi mua ma túy của Tr, Y về sử dụng, lượng ma túy H mua giám định có khối lượng 0,064 gam Methamphetamine, không đủ định lượng để xử lý hình sự, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng đối với H. Việc xử lý của cơ quan Cảnh sát điều tra là đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trịnh Trọng Tr, bị cáo Nguyễn Thị H.Y cùng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1, khoản 5 điều 194; Điểm p khoản 1 điều 46; Điều 33; Điều 41; Điều 20; Điều 53 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 76; Điều 99, Điều 231, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng điều 3, điều 6, điều 21, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Trọng Tr 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/02/2017.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị H.Y 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/02/2017.

Phạt bổ sung bằng tiền bị cáo Tr 5.000.000 đồng, bị cáo Y 5.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

\* Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Bốn phong bì thư có ký hiệu "QT", "KX1", "KX2", "KX3", đã được dán kín, niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên Phạm Hữu Nam bên trong là chất ma túy Methamphetamine được hoàn lại sau khi giám định.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp nhựa màu trắng không có nắp, có hai ngăn; 01 ví giả da màu đen đã cũ của Trịnh Trọng Tr.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng (tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam).

Trả lại cho bị cáo Tr: 01 chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Trọng Tr; 01 điện thoại Nokia màu đen. Trả lại cho bị cáo Y 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị H.Y, 01 điện thoại Nokia màu xanh đen.

Tạm giữ điện thoại của bị cáo Tr, bị cáo Y để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Bị cáo Trịnh Trọng Tr, Nguyễn Thị H.Y, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được tổng đạt hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

VKSND huyện Lạng Giang;

TAND Tỉnh Bắc Giang;

THADS huyện Lạng Giang;

- Bị cáo;

- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hằng**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



